TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Bản án số: 47/2019/HS- ST
Ngày: 20- 5- 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM- THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nga

2. Bà Đặng Thị Thu Thủy

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn Tứ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa*:**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 20/5/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2019/HSST ngày 23/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/QĐXXST-HS ngày 06/5/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ H, sinh năm 1966; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, TM, GL, Hà Nội; Chỗ ở: Thôn 3, TM, GL, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Ngọc Đ (đã chết), con bà Phùng Thị M (đã chết); có chồng là Hồ Vạn N; có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: không; Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 26/12/2018, đến ngày 29/12/2018 hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2000; Trú tại: TL, TQ, TT, Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 50 phút ngày 26/12/2018, tại nhà của Nguyễn Thị H ở thôn 3, TM, GL, tổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an huyện GL, thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị H đang thực hiên hành vi bán số Lô, số Đề cho Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2000, trú tại: TL, TQ, TT, Bắc Ninh. Tổ công

tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa H về trụ sở để làm rõ. Vật chứng thu giữ: 01 cáp ghi số Lô, số Đề do Nguyễn Thị H bán cho Nguyễn Hoàng A ngày 26/12/2018; 01 bảng ghi số Lô, Đề do Nguyễn Thị H bán cho khách ngày 26/12/2018 và số tiền 8.400.000 đồng (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Hồi 09 giờ, ngày 27/12/2018, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị H, ở thôn Thôn 3, TM, GL, nhưng không phát hiện và không thu giữ đồ vật gì liên quan đến hành vi phạm tội của H.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Thị H khai nhận: H bắt đầu bán số Lô, số Đề từ ngày 24/12/2018 và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách.

H quy định cách chơi và tiền trả thưởng với khách như sau: Khách sẽ chọn mua số Lô, số Đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Nếu số Đề mà khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt (kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày) thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần số tiền mà họ đã mua số đó (1 x 80). Đối với Lô đơn khách mua 1 điểm Lô phải trả cho H là 23.000 đồng. Nếu số Lô đơn mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả sổ xố miền Bắc, kể cả giải đặc biệt trong ngày thì sẽ trúng và được trả 80.000 đồng trên một điểm lô.

Khi mua số Lô, số Đề, người chơi sẽ đọc số Lô, Đề, H ghi các con số và số tiền người chơi mua vào một tờ giấy, gọi là "Bảng", sau đó tiếp tục ghi vào một mảnh giấy nhỏ, gọi là "Cáp". Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi mà trúng sẽ mang "Cáp" đến thanh toán tiền trúng thưởng với H.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/12/2018, khi H đã bán các số đề đầu 7 gồm các số (70,71,72,73,74,75,76,77,78,79) và đít 7 gồm các số (07,17,27,37,47,57,67,77, 87,97) mỗi số 100.000 đồng, các số đề 27,72 mỗi số 250.000 đồng. Khi Hoàng A đang trả tiền 2.500.000 đồng mua số đề cho H thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1167/KLGĐ-PC09(Đ4) ngày 26/2/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với chữ viết, chữ số đứng tên Nguyễn Thị H trên các mẫu so sánh (Ký hiệu M1 đến M4) là chữ do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra, đã xác định được ngày 26/12/2018, H đã bán số Lô, số Đề cho Nguyễn Hoàng A và những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 8.722.000 đồng (trong đó: tiền Đề là 5.456.000 đồng; tiền Lô đơn là 3.266.000 đồng). Ngày 04/1/2019, H đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện GL số tiền 322.000 đồng là tiền do H bán số Lô, số Đề ngày 26/12/2018 cho khách.

Tổng số tiền Nguyễn Hoàng A đã dùng vào việc đánh bạc là 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị can Nguyễn Thị H khai nhận: H bán số Lô, số Đề từ ngày 24/12/2018. Ngoài lời khai của H, không có tài liệu nào khác chứng minh, do vậy không có cơ sở kết luận Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc nhiều lần.

Đối với Nguyễn Hoàng A là người mua số Lô, số Đề của H ngày 26/12/2018, xét hành vi của Nguyễn Hoàng A chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện GL đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hoàng A là đúng quy định của pháp luật.

Đối với những người đã mua số lô, số Đề của H ngày 26/12/2018 nhưng H không biết tên, địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện GL không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 46/CT-VKS ngày 17/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GL đã truy tố Nguyễn Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GL giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự , xử phạt: Nguyễn Thị H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Giao bị cáo H cho UBND xã TM, huyện GL giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công số tiền 8.722.000 đồng (Tám triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng);

Bị cáo không có tranh luận gì bổ sung thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận toàn bộ nội dung vụ việc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Kết luận điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 26/12/2018, tại Thôn 3, TM, GL, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị H có hành vi đánh bạc trái phép sát phạt nhau

bằng tiền dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề thì bị cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền bị cáo H dùng để đánh bạc là 8.722.000 đồng (*tám triệu bẩy trăm hai mươi hai nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Đánh bạc vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì nó nhằm sát phạt, bóc lột lẫn nhau, ngoài ra còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình và chính hành vi này là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như Trộm cắp tài sản, Cố ý gây thương tích... Bị cáo nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật ngăn cấm, nhưng vì hám lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nơi cứ trú rõ ràng nên có thể cho bị cáo cải tạo ở ngoài xã hội, dưới sự giúp đỡ của chính quyền địa phương cũng giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Số tiền 2.500.000đồng của Nguyễn Hoàng A sử dụng vào việc đánh bạc là vi phạm pháp luật, đã thu giữ thành vật chứng vụ án (nằm trong tổng số tiền thu giữ 8.722.000đồng) cần tịch thu sung công.

[2] Về những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với kết quả nghị án của Hội đồng xét xử.

[3] Đánh giá về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp, không có ai khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, nhưng xét thấy bị cáo không có thu nhập do không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công số tiền 8.722.000 đồng (Tám triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng);

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Nguyễn Thị H** phạm tội: " Đánh bạc"

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự
- Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:
- Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị H 09 (chín)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho UBND xã TM, huyện GL, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu sung công số tiền 8.722.000 đồng (Tám triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn đồng) (theo Biên lai thu tiền số AA/2010/0001475 ngày 24/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện GL).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án vắng mặt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKS huyện GL
- Công an huyện GL.
- Chi cục THADS huyện GL
- TAND thành phố Hà Nội
- Bị cáo.
- Người tham gia tố tụng (vắng mặt).
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Oanh